

Mời các bạn cùng tham khảo **Phân tích truyện Cô bé bán diêm của An-đéc-xen** Văn lớp 8 được chúng tôi chọn lọc và giới thiệu ngay dưới đây nhằm giúp các em học sinh mở rộng vốn từ và tham khảo thêm các ý tưởng cho bài viết của mình.

### ***Bài phân tích tác phẩm Cô bé bán diêm mẫu số 1 chi tiết nhất***

Truyện ngắn Cô bé bán diêm của nhà văn An-đéc-xen đã để lại những dư âm, ấn tượng sâu đậm trong lòng người đọc. Không chỉ vậy đó còn là niềm cảm thương vô hạn cho số phận bất hạnh, đầy bi thương của nhà văn với cô bé bán diêm.

Hoàn cảnh của cô bé vô cùng thương cảm, ngay từ những lời đầu tiên giới thiệu về hoàn cảnh của cô bé đã khiến người đọc phải rơi nước mắt: bà và mẹ những người yêu thương em nhất đều đã qua đời, em sống chui rúc với bố trong một căn gác tối tăm, chật chội. Người bố có lẽ vì cuộc sống nghèo túng, khó khăn nên đâm ra khó tính, đối xử tệ bạc với em: hay mắng nhiếc, chửi rủa em.

Trong đêm đông giá rét em phải mang những phong diêm đi bán để kiếm sống nuôi bản thân. Mặc dù có nhà song em không dám về vì nếu về mà không mang được đồng xu nào tất sẽ bị cha em mắng chửi. Người cha vô lương tâm, lời lẽ hành động thiếu tình thương đã khiến cô bé bất hạnh phải ở bên ngoài trong đêm đông giá lạnh, trong gió và mưa tuyết mỗi lúc một nhiều.

Xót thương biết bao trong ngày cuối cùng của năm ai ai cũng được quay quần bên gia đình còn cô bé thì đầu trần, chân đất lang thang ngoài trời đông giá rét, tuyết phủ trắng xóa. Xung quanh em đường phố, nhà cửa đã lên đèn, không gian thật ấm cúng, hạnh phúc, mùi ngỗng sục nức khắp nơi, còn em đã đi cả ngày mà không bán được bao diêm nào. Những hình ảnh tương phản không chỉ làm nổi bật thiếu thốn, khó khăn về vật chất của em mà còn nói đến những mát mát, thiếu thốn về mặt tinh thần.

Trong cái giá rét của mùa đông, cô bé liếc mình quẹt từng que diêm để sưởi ấm cơ thể. Hình ảnh ngọn lửa diêm mang nhiều ý nghĩa sâu sắc. Trước hết ngọn lửa diêm xua tan cái lạnh lẽo, tăm tối để em bé có thể quên đi những bất hạnh, cay đắng của cuộc đời.

Ngọn lửa diêm đã thắp sáng những mơ ước đẹp đẽ, những khao khát mãnh liệt, đem đến thế giới mộng tưởng với niềm vui, hạnh phúc. Đó còn là ngọn lửa của mơ ước về cuộc sống gia đình hạnh phúc, được sống trong tình yêu thương của cha mẹ, ông bà. Hình ảnh ngọn lửa diêm như con thuyền đầy tinh thần nhân văn của tác giả, thể hiện sự cảm thông, trân trọng những ước mơ giản dị, diệu kì của trẻ nhỏ.

Mỗi lần quẹt diêm, cô bé tội nghiệp lại được sống trong giây phút hạnh phúc, chìm đắm trong thế giới cổ tích, thoát khỏi thực tại tăm tối. Lần quẹt diêm thứ nhất, em thấy lò sưởi, vì trong đêm đông giá lạnh em cần được sưởi ấm. Khi que diêm vụt tắt, lò sưởi biến mất, nỗi sợ hãi mơ hồ lại xâm chiếm em “đêm nay về nhà thế nào cũng bị cha mắng”. Em lại lấy can đảm quẹt diêm lần thứ 2, lần này em thấy một bàn ăn thịnh soạn,... sự tưởng tượng của em thật hài hước, cho thấy mơ ước lớn nhất lúc này của em là được ăn no.

Trong đêm giao thừa gia đình nào cũng quây quần bên mâm cơm, còn em lại đói lả đi trong cái giá lạnh. Chi tiết gây xúc động sâu sắc đến người đọc, nó gợi lên những ám ảnh day dứt khôn nguôi. Lần thứ ba, trong không khí đêm giáng sinh, em thấy hình ảnh của cây thông. Đó chính là biểu tượng của mái ấm gia đình hạnh phúc, là những ước mơ trong sáng của tuổi thơ.

Lần thứ 4, giữa cái đói rét và cô độc, em khao khát có tình yêu thương và chỉ có bà là người yêu thương em nhất. Trong giây phút đó bà hiện lên thật âm áp, đẹp đẽ. Cô bé khẩn thiết van xin bà cho đi cùng, bởi cô bé hiểu khi ngọn lửa diêm tắt đi bà cũng biến mất. Ước nguyện của cô bé thật đáng thương, cô bé muốn được che chở, được yêu thương biết nhường nào.

Lần cuối cùng em quẹt hết số diêm còn lại để nhìn thấy bà và thật kì lạ ước nguyện cuối cùng của em đã trở thành hiện thực. Em không còn phải đối mặt với đòn roi, những lời mắng nhiếc, sự đói rét, nỗi buồn nữa, em đã được đến một thế giới khác, thế giới có bà ở bên. Qua những lần mộng tưởng của cô bé ta thấy cô bé là người có tâm hồn trong sáng, ngây thơ.

Trong đói rét em không hề oán trách một ai vì đã thờ ơ trước cảnh ngộ của mình. Tâm hồn em thật trong sáng và nhân hậu biết chừng nào. Đó là một cô bé giàu mơ ước, vượt lên hoàn cảnh thực tại đói rét, cô đơn. Những mơ ước ấy giản dị mà cũng thật lãng mạn, diệu kì.

### ***Phân tích văn bản Cô bé bán diêm mẫu số 2 hay nhất***

An-đéc-xen là nhà văn Đan Mạch nổi tiếng với thể loại truyện kể cho trẻ em, trong đó, tác phẩm quen thuộc với bạn đọc trên khắp thế giới phải kể đến là "Cô bé bán diêm". Truyện hấp dẫn người đọc bởi sự đan xen giữa hiện thực và mộng tưởng, bên cạnh đó, hình ảnh cô bé bán diêm trong đêm giao thừa đã gợi cho chúng ta lòng thương cảm sâu sắc đối với một em bé nghèo khổ, đáng thương.

Trước hết, cô bé bán diêm có một hoàn cảnh bất hạnh, sớm đã mồ côi mẹ, bà là người yêu thương em nhất cũng bỏ em mà đi, sống với cha trong hoàn cảnh nghèo khổ, em phải đi bán diêm. Ngày qua ngày, cô bé với giỏ diêm trên tay lầm lũi đi

qua từng góc phố, con đường, ngày nào không bán được, em sẽ bị người cha đánh mắng.

Cô bé vừa thiếu thốn tình cảm lại phải chịu đựng cảnh bạo lực gia đình, chịu nhiều tổn thương cả về tinh thần lẫn thể xác. Trong đêm giao thừa, một đêm đặc biệt nhất, đêm kết thúc một năm và bắt đầu một năm mới, ngoài kia người ta sum vầy, quây quần bên nhau ấm cúng bao nhiêu thì cô bé bán diêm lại lẻ loi, đơn độc bấy nhiêu.

Giữa trời mưa tuyết rét mướt lạnh cóng, đôi chân trần của em lê hết các con phố ngõ ngách để bán những bao diêm, cả một ngày em chưa được ăn, phải chống lại cái lạnh, cái đói để bán diêm thế nhưng cũng không bán được bao diêm nào. Càng về đêm trời càng lạnh, cái lạnh và đói đang dày dọa em, dù có vậy em vẫn không dám về nhà, bởi "về nhà mà không bán được bao diêm nào", không có tiền, em sẽ lại phải chịu đòn của cha, hơn nữa căn phòng trên gác mái của cha con em cũng chẳng khác gì ở ngoài trời.

Ở lứa tuổi của cô bé, chúng ta đang được quây quần bên ông bà, cha mẹ ăn những bữa tiệc thịnh soạn và chuân bị chào đón năm mới, ấy vậy mà em lại phải chịu sự thờ ơ, vô tâm và lạnh lùng đến đáng sợ của những người xung quanh. Họ không hề để ý đến em, chẳng ai quan tâm, đoái hoài đến hoàn cảnh và nỗi khổ của em.

Em không nhận được sự yêu thương và đồng cảm từ mọi người, điều đó càng khiến ta cảm thấy xót xa cho tình cảnh đáng thương của cô bé bán diêm. Trái tim người đọc như thất lại bởi hoàn cảnh của cô bé bán diêm quá đời thực tế, xã hội có rất nhiều em bé phải chịu cảnh như em, sớm đã phải chịu nhiều thiệt thòi, bất hạnh và khổ sở.

Nép mình vào một góc tường trên hè phố, cô bé bán diêm đáng thương quẹt những que diêm sưởi ấm cho đôi tay, đôi chân đã tê cứng vì lạnh. Từng que diêm được em đốt lên bằng cả niềm khao khát và ước muốn, ngọn lửa của que diêm hiện ra nào là bàn ăn thịnh soạn với ngỗng quay, nào là lò sưởi đang cháy và cây thông Noel đều là những thứ cần thiết trong hoàn cảnh đói rét bơ vơ của em.

Cho đến khi gặp được bà trong ngọn lửa que diêm, em đã vui sướng biết bao, em khao khát được đi theo bà, cầu xin Thượng Đế cho em được ở cùng bà, và cuối cùng em đã được toại nguyện. Tuy những que diêm chỉ mang lại những ảo ảnh nhưng lại là hạnh phúc thực sự đối với cô bé bán diêm, "Bà cụ cầm lấy tay em, rồi hai bà cháu bay vút lên cao, cao mãi, chẳng còn đói rét, đau buồn nào đe dọa họ nữa".

Cái chết của em thật nhẹ nhàng, như một sự giải thoát cho kiếp người bất hạnh khốn khổ của em, thế nhưng nó phản ánh một sự thật đau lòng rằng em đã phải chết giữa dòng người vô tâm, lãnh đạm và thờ ơ, chính xã hội đó đã giết chết những con người như em, nếu người ta có tình thương, có lòng nhân ái có lẽ số phận của em đã khác.

Nhân vật cô bé bán diêm đã để lại trong lòng người đọc những hoài niệm, những suy nghĩ khôn nguôi về số phận con người, khơi dậy trong mỗi chúng ta lòng thương cảm đối với những cảnh đời bất hạnh trong cuộc sống. Chúng ta may mắn là những "chiếc lá" lành lặn phải có trách nhiệm giúp đỡ và đùm bọc cho những "chiếc lá" kém may mắn hơn, đó là lòng nhân ái và tình thương mà con người cần có dành cho nhau.

### ***Bài phân tích đoạn trích Cô bé bán diêm mẫu 3 chọn lọc hay nhất***

An-đéc-xen nhà văn nổi tiếng với những câu chuyện dành cho thiếu nhi. Các tác phẩm của ông luôn để lại những ấn tượng sâu đậm, những bài học sâu sắc cho các bạn nhỏ. Khi nhắc đến kho tàng truyện của ông ta không thể không nhắc đến truyện Cô bé bán diêm, một câu chuyện giàu giá trị nhân văn, nhân bản.

Truyện kể về số phận bi thương, bất hạnh của cô bé bán diêm. Cô bé vốn cũng có một gia đình hết sức êm ấm, hạnh phúc, với người bà hiền hậu, trong “ngôi nhà xinh xắn có dây thường xuân bao quanh”, nhưng tất cả chỉ còn là quá khứ xa xôi. Người bà, người mẹ yêu thương em lần lượt đã qua đời, em sống với người bố trong cảnh nghèo khổ, túng quẫn trên một căn gác tồi tàn, em phải đi bán diêm để kiếm sống.

Sự khốn cùng của em được tác giả đậm tô hơn nữa trong đêm giao thừa. Trong đêm đông lạnh giá, từng cơn gió thấu xương vù vù thổi, cô bé đầu trần, chân đất, bụng đói đang mang những phong diêm đi bán. Em không dám về nhà vì người cha nghiện rượu sẵn sàng đánh em nếu em chưa bán được gì. Em ngồi sát góc tường, mong mỏi mọi người rủ lòng thương mà mua cho mình.

An-đéc-xen đã xây dựng một loạt các hình ảnh tương phản, đối lập để làm nổi bật lên hoàn cảnh đáng thương của cô bé: ngôi nhà xinh xắn, ngập tình yêu thương chỉ còn trong quá khứ, hiện tại chỉ là tầng áp mái tồi tàn, với người cha luôn mắng chửi, đánh đập em; mọi người đang ngồi trong ngôi nhà sáng ánh đèn còn em một mình với bóng đêm, lạnh giá; trong mỗi căn nhà sức nức mùi ngỗng quay, mùi của gia đình hạnh phúc còn cô bé bụng đói cả ngày, cô đơn, buồn tủi.

Với nghệ thuật tương phản tác giả đã làm rõ hơn nỗi bất hạnh của em. Cô bé không chỉ thiếu thốn, khốn khổ về vật chất mà còn sống trong cảnh bị mọi người hờ hững,

trong đó có cả bố - người đã sinh ra em. Tác giả có sự kết hợp hài hòa giữa hiện thực và mộng tưởng thông qua các lần quét diêm của cô bé.

Trong tác phẩm, cô bé quét diêm tất cả năm lần: lần một thấy chiếc lò sưởi, lần hai thấy ngỗng quay, lần thứ ba thấy cây thông, lần bốn thấy bà, lần năm em quét tất cả các que diêm còn lại để níu kéo người bà ở lại với mình. Trình tự quét diêm của em là hoàn toàn hợp lí, đi từ vật chất đến tinh thần: em muốn có lò sưởi, ngỗng quay bởi em đang phải chịu cái đói, cái lạnh; em thấy cây thông, người bà bởi nó gọi ra không khí gia đình ấm áp, tràn ngập tình yêu thương.

Sự đan cài giữa hiện thực và mộng tưởng đem đến cho người đọc niềm xót xa, cảm thông sâu sắc trước số phận em bé. Những mộng tưởng của em bé đều xuất phát từ thực tế khổ đau: em mơ lò sưởi, bữa tiệc, cây thông,... vì em phải sống trong cảnh thiếu thốn, nghèo khổ. Em mơ thấy bà vì khi bà mất, em luôn sống trong cảnh thiếu tình yêu thương. Sau mỗi lần que diêm tắt là thực tế khắc nghiệt đổ ập vào em, khiến cho số phận của cô bé càng trở nên bất hạnh.

Bởi vậy, em cố gắng quét những que diêm cuối cùng để níu kéo bà ở lại, để em được sống trong tình yêu thương. Nhưng cô bé cũng hiểu rằng, chỉ cần que diêm tắt đi thì hình ảnh bà cũng mất như tất cả những sự vật trước đó. Bởi vậy, em đã ước mình được đi cùng bà mãi mãi. Niềm mong ước của em vừa phản ánh khát khao được sống trong tình yêu thương, vừa thể hiện số phận bi kịch, bất hạnh của cô gái bé nhỏ, tội nghiệp.

Cái chết của cô bé cũng vô cùng thương tâm, gây ám ảnh với bạn đọc. Buổi sáng đầu tiên của năm mới, mọi người ai cũng vui vẻ, rạng rỡ nhưng em bé lại một mình chết ở xó tường, em chết vì lạnh, vì lòng người vô cảm không ai quan tâm, giúp đỡ em.

Nhưng khi chết trên mặt em đôi má vẫn hồng, đôi môi như đang mỉm cười, vì em đã thoát khỏi cuộc sống bất hạnh, được đến với người bà yêu quý của mình. Thực tế đây là một cái kết mang tính chất bi kịch. Hạnh phúc với mỗi con người là ở thực tại, ở trần thế này nhưng em phải đến thế giới khác mới được hưởng trọn vẹn niềm hạnh phúc ấy.

Tác phẩm được xây dựng một kết cấu phù hợp với diễn biến sự việc và tâm lí nhân vật. Nghệ thuật tương phản đối lập càng làm nổi bật hơn nỗi bất hạnh của em bé: mồ côi, trong đêm tối một mình lang thang bán diêm đối lập với đường phố rực rỡ ánh đèn, những người xung quanh vui vẻ, hạnh phúc. Sự đan xen hài hòa hợp lí giữa hiện thực và mộng tưởng vừa làm rõ số phận bi thương, vừa khắc họa khát khao hạnh phúc của cô bé bán diêm.

Truyện Cô bé bán diêm thể hiện tình yêu thương sâu sắc của nhà văn đối với những số phận bất hạnh. Truyện truyền tải đến người đọc thông điệp giàu ý nghĩa, thấm đẫm giá trị nhân đạo: hãy yêu thương trẻ thơ và để cho chúng được sống một cuộc sống đủ đầy, hạnh phúc.

### ***Phân tích bài Cô bé bán diêm mẫu số 4 tuyển chọn***

Ai đã từng đọc Cô bé bán diêm của nhà văn Đan Mạch An-đéc-xen hẳn sẽ không thể nào quên những ánh lửa diêm nhỏ nhoi bùng lên giữa đêm giao thừa giá rét gắn với một thế giới mộng tưởng thật đẹp của cô bé nghèo khổ. Kết cục câu chuyện thật buồn nhưng sức ám ảnh của những giấc mơ tuyệt đẹp vẫn ấp đầy tâm trí người đọc, người nghe qua những lời kể và sự miêu tả rất cuốn hút của An-đéc-xen.

Trong bóng tối và cái rét cắt thịt da của xứ sở Đan Mạch, ta như nhìn thấy rõ một cô bé đôi môi tím tái, bụng đói cồn cào đang lần từng bước chân trần trên hè phố. Một cô bé mồ côi khôn khổ, không dám về nhà vì chưa bán được bao diêm nào thì sẽ bị cha đánh. Nhà văn đã tạo ra cảm giác thật sống động khi ông nhập vào những khoảnh khắc tâm trạng của cô bé.

Ấn tượng đậm nét đầu tiên khơi lên mối cảm thương chính là hình ảnh cô bé như lọt thỏm giữa cái mênh mông của bóng đêm vào thời khắc sắp giao thừa. Khi “mọi nhà đều sáng rực ánh đèn và trong phố sực nức mùi ngỗng quay”, cô bé đã hồi tưởng lại quá khứ tươi đẹp khi bà nội hiền hậu còn sống.

Ngôi nhà xinh xắn với những dây thường xuân trong những ngày đêm ấm tương phản với thực tại cuộc sống của hai cha con trong một xó tối tăm, sự nghèo khổ kéo theo những lời mắng nhiếc chửi rủa của người cha khi gia sản đã tiêu tán. Để nguôi cảm giác lạnh, em đã “ngồi nép trong một góc tường”, “thu đôi chân vào người” nhưng có lẽ chính nỗi sợ hãi còn mạnh hơn giá rét đã khiến em “càng thấy rét buốt hơn”.

Em không thể về vì biết “nhất định cha em sẽ đánh em”. “Ở nhà cũng rét thế thôi”, điều đáng sợ nhất đối với cô bé không phải là thiếu hơi ấm mà là thiếu tình thương. Thật đáng thương khi thân hình bé nhỏ của em phải chống chọi vô vọng với cảm giác giá buốt bên ngoài và cái lạnh từ trong trái tim khiến “đôi bàn tay em đã cứng đờ ra”.

Lúc ấy, em chỉ ao ước một điều thật nhỏ nhoi: “Chà! Giá quẹt một que diêm mà sưởi cho đỡ rét một chút nhỉ?” nhưng dường như em cũng không đủ can đảm vì làm như vậy em sẽ làm hỏng một bao diêm không bán được. Nhưng rồi cô bé ấy cũng “đánh liêu quẹt một que”, để bắt đầu cho một hành trình mộng tưởng vượt lên thực tại khắc nghiệt.

Giấc mơ của em bắt đầu từ lúc nhìn vào ngọn lửa: “lúc đầu xanh lam, dần dần biến đi, trắng ra, rực hồng lên quanh que gỗ, sáng chói trông đến vui mắt”. Ánh sáng ấy đã lấn át đi cảm giác của bóng tối mênh mông, để hiện lên hình ảnh “một lò sưởi bằng sắt có những hình nổi bằng đồng bóng nhoáng”.

Niềm vui thích của em đến trong ảo giác “lửa cháy nom đến vui mắt và tỏa ra hơi nóng dịu dàng”. Đó là ước mơ thật đơn giản trong khi thực tế lại phủ phàng “tuyết phủ kín mặt đất, gió bắc thổi vun vút... trong đêm đông rét buốt”. Ước ao được ngồi hàng giờ “trước một lò sưởi” cũng biến tan khi “lửa vụt tắt, lò sưởi biến mất”. Khoảnh khắc em “bản thân cả người” khi hình dung ra những lời mắng chửi của cha khiến ta phải nao lòng. Bóng tối lại phủ lên màu u ám trong tâm hồn em

Có lẽ vì vậy, nhà văn đã để em tiếp tục thấp lên que diêm thứ hai, thấp lên niềm vui nhỏ nhoi dù chỉ là trong mộng tưởng. Không chỉ phải chống chọi với cái rét, cô bé còn phải cầm cự với cơn đói khi cả ngày chưa có miếng nào vào bụng. Bởi thế, ánh sáng rực lên của ngọn lửa diêm đã biến bức tường xám xịt thành “tấm rèm bằng vải màu”.

Cái hạnh phúc trong những ngôi nhà ấm áp đã đến với em, khi em nhìn thấy: “Bàn ăn đã dọn, khăn trải bàn trắng tinh, trên bàn toàn bát đĩa bằng sứ quý giá, và có cả một con ngỗng quay”. Giá như tất cả những hình ảnh tưởng tượng biến thành hiện thực thì em sẽ vui sướng biết bao, khi “ngỗng nhảy ra khỏi đĩa” sẽ mang đến cho em bữa ăn thịnh soạn để vượt lên phút đói là người.

Nhưng một lần nữa, ảo ảnh lại vụt biến, em lại phải đối mặt với “phố xá vắng teo, lạnh buốt, tuyết phủ trắng xóa, gió bắc vi vu”. Không những thế, em còn chứng kiến sự thờ ơ ghẻ lạnh của những người qua đường, hình ảnh tương phản được nhà văn khắc họa làm ta nhói đau trước em bé bất hạnh.

Và một lần nữa, que diêm tiếp theo lại sáng bùng lên, để em được sống trong những giấc mơ đẹp nhất của một em bé. Trong một cuộc sống phải từng phút từng giây vật lộn mưu sinh, em đã phải từ giã những niềm vui được đùa chơi của con trẻ. Ánh sáng từ que diêm đã tỏa ra vầng hào quang lộng lẫy, cho em “một cây thông Nô-en”, như đem đến cho em một thiên đường của tuổi thơ: “Hàng ngàn ngọn nến sáng rực, lấp lánh trên cành lá xanh tươi và rất nhiều bức tranh màu sắc rực rỡ như những bức bày trong tủ hàng”.

Điều trớ trêu nghiệt ngã là tất cả những hình ảnh tươi đẹp ấy em chỉ kịp nhìn nhưng không thể chạm tay vào, bởi lẽ tất cả chỉ là ảo ảnh, như những ngôi sao trên trời mà em không thể với tới. Trái tim ta như nghẹn lại cùng lời kể của nhà văn, bởi lẽ em bé đang dần kiệt sức và sắp phải gục ngã trước cái lạnh chết người của xứ sở bà chúa Tuyết.

### ***Bài văn phân tích truyện Cô bé bán diêm mẫu 5 Văn lớp 8***

Truyện cô bé bán diêm của An-đéc-xen đã gợi cho em một nỗi cảm thương đến xót xa trước cảnh ngộ nghèo khổ, khốn cùng và cái chết vô cùng thương tâm của cô bé. Cô bé đã cạn kiệt về vật chất và bị tổn thương nặng nề về tinh thần. Trong cuộc đời này còn có gì đau đớn hơn khi là một cô bé bị bỏ rơi, cô đơn, lẻ loi giữa trời. Cô bé bán diêm là truyện đặc sắc dành cho thiếu nhi, gây xúc động người đọc.

Thời điểm xảy ra câu chuyện khá đặc biệt: Đêm giao thừa, mọi người sum họp dưới mái ấm gia đình để cùng nhau tiễn đưa năm cũ và đón chào năm mới trong không khí thiêng liêng, ngập tràn hạnh phúc. Riêng cô bé mồ côi mẹ, đầu trần, chân đất, váy áo phong phanh, bụng đói meo đang dò dẫm trong bóng tối. Suốt ngày hôm nay, cô bé lang thang khắp nơi mà không bán được bao diêm nào.

Đêm Noel, quang cảnh xung quanh đẹp đẽ, ấm áp lạ thường: cửa sổ mọi nhà đều sáng rực đèn và trong phố sự nức mùi ngỗng quay. Những hình ảnh ấy gợi cô bé nhớ lại năm xưa được đón giao thừa bên bà nội hiền hậu trong căn nhà xinh xắn có đầy dây thường xuân bao quanh.

Tác giả đã sử dụng những hình ảnh tương phản làm nổi bật tình cảnh hết sức tội nghiệp của cô bé. Em đang rét có lẽ càng rét hơn khi thấy mọi nhà rực sáng ánh đèn. Em đang đói, có lẽ càng đói hơn khi ngửi thấy mùi ngỗng quay sự nức. Chẳng có điều gì tốt đẹp chờ đợi cô bé ngoài cái xó xinh tối tăm, rét mướt đầy tiếng mắng nhiếc, chửi rủa của người cha thô lỗ, cộc cằn.

Những lần đón giao thừa năm xưa vui vẻ cùng bà và cha mẹ giờ đây đã lùi vào dĩ vãng. Tai họa đã làm cho gia đình cô bé tan nát. Mẹ mất, bà nội cũng qua đời, em không còn được ai yêu thương, áp ủ. Em đi lang thang trong đêm giao thừa... giữa trời đông gió rét... rét dữ dội .. Bông tuyết bám đầy trên mái tóc dài xoắn thành từng búp trên lưng em, gia đình nghèo, mẹ mất, người cha nghèo đói và tàn nhẫn.

Em phải bán diêm để kiếm sống, nếu không bán được bao diêm hay không ai bỏ thí cho một đồng xu nào, đêm về nhất định là cha em sẽ đánh em. Cho nên cô bé ngồi nép trong một góc tường giữa hai ngôi nhà... cho đỡ lạnh. Không bán được diêm, sợ cha đánh nên em chẳng dám về nhà. Và lại ở nhà cũng đói, cũng rét như ở đây thôi: Cha con em ở trên gác sát mái nhà và mặc dầu đã nhét giẻ rách vào các khe hở lớn trên vách, gió vẫn thổi rít vào trong nhà.

Giữa đêm giao thừa giá buốt, cô bé lủi thủi một mình với chiếc giỏ đựng diêm. Lúc em nép vào một góc tường để tránh cơn gió bắc rét thấu xương cũng là lúc những khao khát cháy bỏng bùng lên trong trái tim nhỏ bé. Đôi bàn tay em cứng đờ vì lạnh, em ao ước được sưởi ấm bằng một que diêm: Chà! Giá quẹt một que diêm mà

sưởi cho đỡ rét một chút nhỉ? Giá em có thể rút một que diêm ra quẹt vào tường mà hơ ngón tay nhỉ?

Cuối cùng em đánh liều quẹt một que. Diêm bén lửa thật là nhạy. Ngọn lửa lúc đầu xanh lam, dần dần biến đi, trắng ra, rực hồng lên quanh que gỗ, sáng chói trông đến vui mắt. Những hình ảnh tả cảnh đói rét lang thang của cô bé tương phản với cảnh no đủ, ấm cúng của mọi người, cửa sổ mọi nhà đều sáng rực ánh đèn và trong phố sực nức mùi ngỗng quay. Trước cảnh ngộ nghèo khổ, cơ cực của cô bé, lòng tôi như đau thắt lại. Có lẽ nào ta lại không cảm thấy xót xa khi nghĩ về hình ảnh cô bé một mình bơ vơ, giữa một không gian mênh mông trong đêm tối, rét cắt da, cắt thịt.

Trong khi mọi người được sum vầy vui vẻ trong các căn nhà ấm áp, bên lò sưởi kia, thì em bé phải một mình đi bán những bao diêm, em chẳng được ai quan tâm để ý. Cảnh ngộ đó của cô bé càng làm đau đớn tim ta hơn, vì nó lại xảy ra trong đêm giao thừa, khi tất cả niềm vui và sự đầy đủ ulla vào những căn nhà ấm cúng.

Các mộng tưởng của em bé qua các lần quẹt diêm (mơ lò sưởi, bàn ăn, cây thông Nô-en, người bà, hai bà cháu bay đi) lần lượt diễn ra thật hợp lí, hợp với những điều khao khát của em: được sưởi ấm, được ăn ngon, được đi chơi, được thương yêu, chấm dứt mọi lo lắng, buồn khổ.

Quẹt que diêm thứ nhất: Em tưởng chừng như đang ngồi trước lò sưởi bằng sắt... tỏa ra hơi nóng dịu dàng. Ngọn lửa chấp cánh cho trí tưởng tượng của em bay bổng: Em hơ đôi tay trên que diêm sáng rực như than hồng. Chà! Ánh sáng kì dị làm sao! Em tưởng chừng như đang ngồi trước một lò sưởi bằng sắt có những hình nổi bằng đồng bóng nhoáng.

Trong lò, lửa cháy nom đến vui mắt và tỏa ra hơi nóng dịu dàng. Thật là dễ chịu! Đôi bàn tay em hơ trên ngọn lửa; bên tay cầm diêm, ngón cái nóng bỏng lên. Chà! Khi tuyết phủ kín mặt đất, gió bắc thổi vun vút mà được ngồi hàng giờ như thế, trong đêm đông rét buốt, trước một lò sưởi, thì khoái biết bao!

Thực tế và mộng tưởng xen kẽ với nhau. Trong ánh lửa bập bùng của que diêm, những hình ảnh của cuộc sống đầy đủ hiện ra rõ ràng trong đầu óc cô bé. Mãi mê tưởng tượng nên que diêm cháy gần bén ngón tay mà em không thấy nóng. Em ao ước lúc này mà được ngồi trước lò sưởi để hơ đôi bàn tay đã cứng đờ vì lạnh thì sung sướng biết bao! Que diêm cháy hết, cô bé lại trở về với hiện thực phũ phàng: Em vừa duỗi chân ra sưởi thì lửa vụt tắt, lò sưởi biến mất.

Em ngồi đó, tay cầm que diêm đã tàn hẵn. Em bần thần cả người và chợt nghĩ ra rằng cha em đã giao cho em đi bán diêm. Đêm nay về nhà thế nào cũng bị cha

mắng. Quẹt que thứ hai: Bàn ăn đã dọn... và có cả một con ngỗng quay. Em quẹt que diêm thứ hai, diêm cháy và sáng rực lên. Bức tường như biến thành một tấm rèm bằng vải màu. Em nhìn thấu vào tận trong nhà.

Bàn ăn đã dọn, khăn trải bàn trắng tinh, trên bàn toàn bát đĩa bằng sứ quý giá, và có cả một con ngỗng quay. Nhưng điều kì diệu nhất là ngỗng ta nhảy ra khỏi đĩa và mang cả dao ăn, phuốc-sét, cắm trên lưng, tiến về phía em bé. Rồi... que diêm vụt tắt; trước mặt em chỉ còn là những bức tường dày đặc và lạnh lẽo. Đáng buồn thay!

Những ảo ảnh đó chỉ hiện lên trong chốc lát. Lửa tắt, vây quanh em vẫn là bóng tối mịt mù, là cái lạnh thấu xương, cái đói rã rời và đáng sợ hơn cả là nỗi cô đơn không ai chia sẻ: Thực tế đã thay thế cho mộng tưởng; chẳng có bàn ăn thịnh soạn nào cả, mà chỉ có phở xá vẳng teo, lạnh buốt, tuyết phủ trắng xóa, gió bắc vi vu và mấy người khách qua đường quần áo ấm áp vội vã đi đến những nơi hẹn hò, hoàn toàn lãnh đạm với cảnh nghèo khổ của cô bé bán diêm.

Quẹt que diêm thứ ba: Em thấy hiện ra một cây thông Nô-en... hàng ngàn ngọn nến sáng rực, lấp lánh trên cành lá xanh tươi... Trí tưởng tượng phong phú đã đem lại cho em những ao ước mới: em muốn đêm Giáng Sinh phải có cây thông Nô-en. Nên quyết định quẹt que diêm thứ ba: Em quẹt que diêm thứ ba. Bỗng em thấy hiện ra một cây thông Nô-en.

Cây này lớn và trang trí lộng lẫy hơn cây mà em được thấy năm ngoái qua cửa kính một nhà buôn giàu có. Hàng ngàn ngọn nến sáng rực, lấp lánh trên cành lá xanh tươi và rất nhiều bức tranh màu sắc rực rỡ như những bức bày trong các tủ hàng, hiện ra trước mắt em bé. Nhưng rồi diêm tắt. Tất cả các ngọn nến bay lên, bay lên mãi rồi biến thành những ngôi sao trên trời.

Xung quanh em vẫn là hai bức tường và đêm tối rồi em nghĩ tới bà em vì bà em, người hiền hậu độc nhất đối với em, đã chết từ lâu, trước đây thường nói rằng: “Khi có một vì sao đổi ngôi là có một linh hồn bay lên trời với Thượng đế”. Quẹt que diêm thứ tư: Em nhìn thấy rõ ràng là bà em đang mỉm cười với em. Em quẹt que diêm nữa vào tường, một ánh sáng xanh tỏa ra xung quanh và em bé nhìn thấy rõ ràng bà em đang mỉm cười với em.

Bà ơi! Em bé reo lên, cho cháu đi với! Cháu biết rằng diêm tắt thì bà cũng biến đi mất như lò sưởi, ngỗng quay và cây Nô-en ban nãy, nhưng xin bà đừng bỏ cháu ở nơi này. Trước kia khi bà chưa về với Thượng đế chí nhân, bà cháu ta đã từng sung sướng biết bao! Đạo ấy bà đã từng nhủ cháu rằng nếu cháu ngoan ngoãn, cháu sẽ được gặp lại bà, bà ơi!

Cháu van bà, bà xin Thượng đế chí nhân cho cháu về với bà. Chắc Người không từ chối đâu. Quẹt tắt cả những que diêm còn lại: Em thấy hai bà cháu bay vút lên cao, cao mãi... Chính lúc đó cô bé đầu trần, chân đi đất, run rẩy vì lạnh và đói. Sự đầm ấm của các gia đình hiện ra qua khung cửa sổ kia càng làm chúng ta xót xa cho cô bé khốn khổ tội nghiệp, không có lấy một chút hạnh phúc nào trong đêm giao thừa.

Nhất là hình ảnh cô bé chỉ biết ngồi thu chân vào hốc tường mà hồi tưởng, mà ước mơ. Một que diêm bật sáng lên là cuộc sống quá khứ lại hiện về. Đó là những ngày sống vui vẻ, tràn đầy hạnh phúc bên bà nội hiền từ, nhân hậu như một bà tiên, trong ngôi nhà nhỏ xinh xắn có dây thường xuân bao quanh. Nhưng que diêm tắt là một thực tại vô cùng nghiệt ngã, phủ phàng lại ập đến.

Em đang phải sống trong trăm đường cơ cực, khổ sở. Cả ngày phải đi bán diêm, nếu không bán được, đến tối về lại bị bố đánh đập. Và trong đêm giao thừa rét căm căm này em không dám về vì chẳng bán được một que diêm nào. Các mộng tưởng của em bé diễn ra lần lượt theo thứ tự như trên rất hợp lí.

Vì trời rất rét nên trước hết em mơ tưởng đến lò sưởi; tiếp đó vì đang đói em mơ tưởng đến bàn ăn đầy thức ăn ngon mà sau các bức tường kia, mọi nhà đang đón giao thừa; vì là đêm giao thừa nên ngay sau đó “cây thông Nô-en” hiện ra; đến đây tất nhiên gợi cho em nhớ đến đã có một thời em cũng được đón giao thừa như thế, khi bà em còn sống và hình ảnh bà em xuất hiện.

Kết thúc câu chuyện là sự đối lập giữa cảnh đời vui vẻ và cái chết bi thảm của em bé bán diêm: Sáng hôm sau, tuyết vẫn phủ kín mặt đất, nhưng mặt trời lên, trong sáng, chói chang trên bầu trời xanh nhạt. Mọi người vui vẻ ra khỏi nhà. Trong buổi sáng lạnh lẽo ấy, ở một xó tường, người ta thấy một em bé gái có đôi má hồng và đôi môi đang mỉm cười. Em đã chết vì giá rét trong đêm giao thừa.

Ngày mồng một đầu năm hiện lên trên thi thể em bé ngồi giữa những bao diêm, trong đó có một bao đã đốt hết nhẵn. Mọi người bảo nhau: “Chắc nó muốn sưởi cho ấm!”, nhưng chẳng ai biết những cái kì diệu em đã trông thấy, nhất là cảnh huy hoàng lúc hai bà cháu bay lên để đón những niềm vui đầu năm. Ngay cả những ước mơ nhỏ bé của em mà cũng chỉ thấy được qua mộng ảo.

Mỗi một que diêm sáng lên sáng lên ước mơ ở đây không phải là ánh sáng của một cây đèn hay của một nguồn ánh sáng gì to lớn. Nó chỉ là một ánh lửa diêm nhỏ bé, dễ dàng tắt lụi trong đêm băng tuyết. Bởi vậy mỗi que diêm bật lên sao có thể sưởi ấm được tấm thân và tâm hồn đã đông lạnh của cô bé. Nó chẳng qua chỉ là chỗ bầu vùi cực kì mong manh của cô bé mà thôi.

Em bé quẹt cả số diêm còn lại chính là để cô bám lấy những ước mơ đó. Trong khi chúng ta có đầy đủ những thứ đó thì cô bé bán diêm của An-đéc-xen lại thiếu tất cả. Ngay cả giấc mơ đẹp nhất em cũng chỉ được thấy khi đã hấp hối. Những mộng tưởng của em bé qua các lần quẹt diêm về lò sưởi, bàn ăn, cây thông là sát với thực tế, vì đó là những nhu cầu thiết thực cho cuộc sống của em.

Còn mộng tưởng được gặp lại bà, và em thấy bà em to lớn và đẹp lão, rồi hai bà cháu bay vút lên cao... thuần túy chỉ là nỗi khát khao tha thiết của em bé vốn thiếu hẳn tình thương yêu chăm sóc của người thân. Trong phần kết của truyện, cái chết của cô bé nghèo khổ, đói rét làm ta xót xa. Em bé thật đáng thương! Chỉ có mẹ và bà thương yêu em, nhưng họ đều đã qua đời.

Cha em có lẽ vì quá nghèo khổ nên cũng đối xử với em tàn nhẫn. Người qua đường nhìn thấy thi thể em vào buổi sáng đầu năm với thái độ dửng dưng, vô cảm. Trong xã hội tư bản thiếu sự đồng cảm và tình thương yêu giữa người với người, nhà văn An-đéc-xen đã viết truyện này với niềm xót thương vô hạn đối với em bé bán diêm bất hạnh nói riêng và cả tầng lớp người nghèo khổ nói chung.

Nhưng mặt khác, cái chết đó thật thanh thản qua hình ảnh đôi má hồng và đôi môi đang mỉm cười và em đang đi vào giấc mơ huy hoàng lúc hai bà cháu bay lên để đón lấy những niềm vui đầu năm. Chúng ta càng trân trọng những ước mơ đó của em bao nhiêu lại càng đau đớn bấy nhiêu trước cái chết vô cùng thương tâm của em. Truyện Cô bé bán diêm kể về kiếp đời của một em gái nhỏ bất hạnh, chết trong đói rét mà lòng vẫn ôm ấp những mộng tưởng đẹp.

Truyện mang giá trị nhân văn cao quý, gợi nỗi cảm thương sâu sắc cho người đọc. Cần xây dựng cuộc sống ấm no cho tất cả mọi người, nhất là cho những em bé đáng thương trên đời. Để làm dịu bớt nỗi đau đang nhức nhối trong tim và cũng để an ủi những linh hồn tội nghiệp, nhà văn đã miêu tả em bé chết nhưng đôi má vẫn hồng và đôi môi đang mỉm cười. Tuy vậy, nội dung câu chuyện cô bé bán diêm và kết thúc thương tâm của nó vẫn khiến người đọc rơi nước mắt.

Dẫu tác giả có tả em bé chết nhưng đôi má vẫn ửng hồng, đôi môi đang mỉm cười, đồng thời hình dung ra cảnh huy hoàng hai bà cháu bay lên trời để đón lấy những niềm vui đầu năm thì nỗi đau trong ta vẫn không thuyên giảm, mà thậm chí cứ nhắm mắt lại thì hình ảnh ấy lại càng day dứt ta hơn.

Hình ảnh cô bé bán diêm mãi mãi để lại trong lòng bao người đọc trên khắp thế gian này niềm đau thương vô hạn, như luôn nhắc nhở chúng ta hãy yêu thương giúp đỡ lẫn nhau. Và đó cũng chính là tấm lòng nhân hậu tràn đầy của An-đéc-xen.

### *Phân tích truyện Cô bé bán diêm của An-đéc-xen mẫu 6 Ngữ văn lớp 8*

Xưa nay vẫn có những cảnh đời tuổi thơ bất hạnh, bất cứ nơi nào trên trái đất. Những cảnh đời mồ côi, hoặc mất cha hay mất mẹ không chỉ có trong truyện cổ mà còn được đưa vào những trang văn hiện đại. Ngay trong chương trình Ngữ văn lớp 8, chúng ta biết nỗi bất hạnh của cậu bé Hồng trong Những ngày thơ ấu (đoạn trích Trong lòng mẹ) thì nay chúng ta lại gặp một cảnh đời bất hạnh khác ở xứ sở Đan Mạch trong truyện Cô bé bán diêm của An-đéc-xen để cảm thông với những ước mơ đẹp, và ngậm ngùi trước cái chết vì giá rét trong đêm giao thừa của cô.

Truyện kể về đêm giao thừa, người rét mướt, một cô bé bán diêm nhà nghèo, mồ côi mẹ, đầu trần, chân đi đất, bụng đói, đang dò dẫm trong bóng tối. Suốt cả ngày em không bán được bao diêm nào. Nhà văn đã miêu tả hình ảnh của em lúc đêm về càng lúc càng rét buốt, “em ngồi nép trong một góc tường... thu đôi chân vào người...”. Miêu tả ngắn thôi, chỉ 12 từ, nhưng người đọc thấy rõ trong trí tưởng tượng của mình dáng cô bé ngồi co ro, cố thu mình lại càng gọn càng tốt để ngăn bớt cơn lạnh.

Cô bé đang ở ngoài đường, sát tường hai ngôi nhà đóng kín cửa, giữa cái lạnh cắt da của đêm giao thừa. Mắt cô nhìn lên “Cửa sổ mọi nhà đều sáng rực ánh đèn” mũi cô ngửi “trong phố sực nức mùi ngỗng quay”. Hình ảnh ám cúng ấy, mùi vị thơm tho ấy, gọi lại trong ký ức cô bé hoàn cảnh sống ngày trước của mình “Em tưởng nhớ lại năm xưa, khi bà nội hiền hậu của em còn sống, em cũng được đón giao thừa ở nhà.

Nhưng Thần Chết đã đến cướp bà em đi mất, gia sản tiêu tán, và gia đình em phải lìa ngôi nhà xinh xắn”. An-đéc-xen đặt nỗi nhớ của cô bé vào đúng lúc, đúng chỗ vừa giới thiệu được hai hoàn cảnh sống đối nghịch vừa giải thích nguyên nhân của sự đổi thay khiến em phải sống đời bất hạnh hiện tại: Thần Chết! Thần Chết đã cướp đi người bà hiền hậu. Thần Chết đã đuổi cha con cô ra khỏi ngôi nhà xinh xắn đến ở căn gác xép sát mái nhà không ngăn nổi gió sương.

Và bất hạnh lớn nhất là Thần Chết đã biến đổi tính nết của người cha, thay vì thương yêu và chăm sóc con cái thì lại buộc con gái nhỏ dại đi bán diêm, “nếu không bán được ít bao diêm, hay không ai bố thí cho một đồng xu nào đem về; nhất định là cha em sẽ đánh em”. Sự việc diễn ra như thế nào thì kể lại như thế chứ không hề chen vào một lời oán trách hay kết tội người cha đứng với hoàn cảnh sống và tính cách phụ thuộc của tuổi thơ.

Một mình, bụng đói giữa đêm giao thừa gió rét, đôi bàn tay đã cứng đờ ra, muốn đốt một que diêm mà hơ ngón tay em cũng chần chừ đôi lần ba lượt. Ánh sáng, hơi ấm từ que diêm đã giúp dòng suy nghĩ của em thoát khỏi hiện thực lạnh giá, bẽ

bằng. “Em tưởng chừng như đang ngồi trước lò sưởi bằng sắt có những hình nổi bằng đồng bóng nhoáng. Trong lò, lửa cháy nom đến vui mắt và tỏa ra hơi nóng dịu dàng”.

Dòng mơ tưởng này đã chi phối hành vi của em. Em hành động theo “Em tưởng chừng như...”. Bởi vậy, “em vừa duỗi chân ra sưởi thì lửa vụt tắt, lò sưởi biến mất. Em ngồi đó, tay cầm que diêm đã tàn hẳn”. Dòng mơ tưởng về lò sưởi tỏa hơi nóng dịu dàng kia đã biến mất theo ngọn lửa cháy nhanh và chóng tàn của que diêm. Hiện thực giá rét kéo em về cùng nỗi lo “bị cha mắng”. Đêm tối với cái lạnh cắt da, que diêm với ánh sáng và hơi ấm.

Hai hình ảnh tương phản ấy đã được nhà văn đặt cạnh nhau như muốn khơi thêm nguồn ao ước ở trong em. Nếu quẹt que diêm lần thứ nhất, ánh sáng của nó khiến em “tưởng chừng như...” thì khi quẹt que diêm thứ hai “em nhìn thấy vào tận trong nhà” và thấy một bàn ăn sang trọng đã được dọn sẵn, có cả một con ngỗng quay. “Nhưng điều kì diệu nhất là ngỗng ta nhảy ra khỏi đĩa và mang cả dao ăn, phuốc-sét cắm trên lưng, tiến về phía em bé”.

Mộng tưởng lúc này đã có tính huyền ảo. Tội nghiệp cô bé bán diêm. Có lẽ lúc này cô đói lắm rồi. Mơ ước được no khiến hiện thực “sức nức mùi ngỗng quay” khu phố” biến thành con ngỗng như trong mộng tưởng của cô bé bán diêm. Nhưng khi “que diêm vụt tắt” thì “ngỗng ta” cũng biến mất khi đang tiến về phía cô bé bán diêm, hiện thực khắc nghiệt với “phố xá vắng teo, lạnh buốt” và mấy người khách quần áo ấm áp nhưng lãnh đạm tình người xuất hiện trước mắt em.

Lần quẹt diêm thứ ba, em thấy hiện ra cây thông Nô-en rất lớn và lộng lẫy với hàng ngàn ngọn nến, rất nhiều bức tranh màu sắc rực rỡ. Khi em với đôi tay về phía cây thì ánh sáng que diêm... tắt. “Tất cả các ngọn nến bay lên, bay lên mãi rồi biến thành những ngôi sao trên trời”. Mộng tưởng này gợi cho em nhớ lại lời của người bà hiền hậu thường nói với em lúc bà còn sống rằng: “Khi có một vì sao đổi ngôi là có một linh hồn bay lên trời với Thượng đế”.

Nỗi nhớ này làm cô bé bán diêm ao ước được thấy bà nội của cô. Cô quẹt một que diêm nữa vào tường, ánh sáng xanh tỏa ra chung quanh, và em thấy rõ bà đang mỉm cười với em. Em reo lên và xin bà cho em cùng theo bà. Điều lạ lùng và cảm động là nhà văn đã đặt cô bé vào vị trí của con người rất tinh táo. Cô bé đã nói với bà: “Cháu biết rằng diêm tắt thì bà cũng biến đi mất như lò sưởi, ngỗng quay và cây Nô-en ban nãy, nhưng xin bà đừng bỏ cháu ở nơi này”.

Có lẽ những lần quẹt diêm trước đã giúp cô bé nhận ra cảnh thật và cảnh ảo. Thêm vào đó thể xác của cô bé thì đói và lạnh, còn tâm hồn thì rất cô độc. Về nhà ư? về

căn gác xếp sát mái, tương nút không ngăn được luồng gió rét kia ư? về nơi thường nghe những lời mắng nhiếc và chửi rủa kia ư?

Sức cô bé đã cùng, lực cô bé đã kiệt. Thông thường, trong hoàn cảnh đó, chỉ có tình thương yêu cha mẹ, anh em., giúp cô bé thêm sức mạnh để quay về. Nhưng thực tế thì cô không có động lực ấy, ngược lại có thể là nỗi sợ hãi ngày càng lớn càng nặng nề hơn. Bởi vậy mà em sống với ảo ảnh và không muốn rời xa nó.

Em đã quẹt tắt cả những que diêm còn lại ở trong bao để thấy bà, gần bà, cho tới lúc “Bà cụ cầm lấy tay em, rồi hai bà cháu bay vút lên cao, cao mãi, chẳng còn đôi rét, đau buồn nào đe dọa đó nữa. Họ đã về châu Thượng đế”. Đọc hai câu văn ấy ai cũng nhận ra cô bé bán diêm đã chết. Cô bé đã chọn cái chết cùng một ảo giác đẹp, dù ở phần thể xác em chết vì đói và lạnh.

Và nhà văn đã tô điểm cho nét đẹp của em bằng hình ảnh đối nghịch giữa cảnh và người: “Trong buổi sáng lạnh lẽo ấy, ở một xó tường, người ta thấy một em gái có đôi má hồng và đôi môi đang mỉm cười”. Cô bé bán diêm đã chết theo cách của người đang thiếp ngủ trong giấc mơ đẹp.

Nhìn hình ảnh những bao diêm, trong đó có một bao đã đốt hết nhàn, người ta có thể đoán đúng hành vi của cô bé trước khi chết: “Chắc nó muốn sưởi cho ấm!”, những hình ảnh “đôi má hồng và đôi môi đang mỉm cười” kia thì khó có thể đoán ra điều gì khiến khuôn mặt cô bé biểu hiện nên hình ảnh có vẻ vui sướng và thỏa nguyện ấy.

Về cái chết của những người bất hạnh, nói chung nhiều nhà văn đã miêu tả, mà phần lớn là buồn thảm, hoặc vật vờ dữ dội (như cái chết của lão Hạc). Duy cái chết của cô bé bán diêm thì người đọc có cảm giác buồn thương nhưng thanh thản, nhẹ nhàng và thâm sâu. Tạo được cảm giác khác lạ ấy có lẽ nhờ vào cách xây dựng tính cách nhân vật (cô bé bán diêm) của An-đéc-xen, một cô bé bán diêm bất hạnh nhưng không giận đời.

Giữa hiện thực đen tối, cô bé sống với những mộng tưởng đẹp cho tới hơi thở cuối cùng. Cô bé bán diêm sống mãi với người đọc là ở tính cách ấy của em qua tài kể chuyện của nhà văn.

**CLICK NGAY** vào **TẢI VỀ** dưới đây để download **Phân tích truyện Cô bé bán diêm của An-đéc-xen** Ngữ văn lớp 8 hay nhất file word, pdf hoàn toàn miễn phí.